TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 142/2022/QĐST-VHNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 658/2022/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc "*Thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà **Văng Y**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: đường B, phường L, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Lê T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Hữu Trị và bà Văng Y yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án tiến hành hòa giải cho đương sự đoàn tụ gia đình nhưng không thành. Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/12/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, ông Lê T và bà Văng Y đã thống nhất thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông bà xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 05/01/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng (Được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 06/2017 ngày 05/01/2017). Quá trình chung sống giữa ông bà đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông bà bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi vã, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ

chồng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có một con chung là cháu Lê T1 (Nam), sinh ngày 28/10/2019. Ông bà thống nhất giao con chung cho bà Văng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Ông Lê T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng/tháng) đến khi con trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Văng Y tự nguyện chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: - Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê T và bà Văng Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê T1 (Nam), sinh ngày 28/10/2019 cho bà Văng Y trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng/tháng) đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi).

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Lê T, không ai được quyền cản trở ông Trị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Do ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Văng Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0000383 ngày 29/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Hứng